

**TÍN NGƯỠNG THỜ THỦY THẦN Ở THANH HÓA:  
NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP THỜ THẦN ĐỘC CƯỚC Ở  
THÀNH PHỐ SẦM SƠN**

***Tóm tắt:** Thủy thần được biết đến là hệ thống thần linh sơ khai của người Việt, gắn với xã hội nông nghiệp, gắn với cầu mưa, cầu mùa, gắn với ngư dân, cầu sóng yên biển lặng, cầu sự che chở, bảo hộ khi người dân mưu sinh trên sông nước và biển cả. Thần Độc Cước ở Sầm Sơn, Thanh Hóa là vị thần đại diện cho tín ngưỡng thờ thần liên quan đến nguồn nước. Bên cạnh đó, thần còn là hiện thân của nhân thần ở làng Núi (Sầm Sơn), vị phúc thần của nhân dân theo tâm thức dân gian Việt Nam. Áp dụng cách tiếp cận Tôn giáo học và Nhân học về Tôn giáo, nghiên cứu trường hợp cụ thể về thờ thần ở đền Độc Cước, Sầm Sơn, Thanh Hóa, chúng tôi muốn nhận diện lớp tín ngưỡng thờ nước, thờ thủy thần của cư dân bản địa, bổ sung thông tin về loại hình tín ngưỡng này.*

***Từ khóa:** Thủy thần; thần Độc Cước; Thanh Hóa.*

**Dẫn nhập**

Thờ thủy thần là một loại hình tín ngưỡng khá phổ biến ở Việt Nam, có vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần của cư dân các vùng sông nước. Miền đất Thanh Hóa với bề dày lịch sử văn hóa hàng nghìn năm, cùng lợi thế địa hình đặc sắc đã là một trong những cái nôi hình thành sự đa dạng tín ngưỡng, tôn giáo ở khu vực Bắc Trung Bộ Việt Nam. Theo *Địa chí Thanh Hóa* (2004), tín ngưỡng thờ thần ở Thanh Hóa được chia thành hai khu vực: *Tín ngưỡng ở miền xuôi* và *Tín ngưỡng ở miền núi*. Thanh Hóa vừa có sông, núi, có đồng bằng lại có biển cùng sự đa dạng về quá trình cộng cư của các dân tộc là tiền đề tạo ra một hệ sinh thái thờ thần đa dạng, đem đến cho con người đời sống vật chất và

---

\* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.  
Ngày nhận bài: 12/10/2022; Ngày biên tập: 24/10/2022; Duyệt đăng: 06/11/2022.

tinh thần vô cùng phong phú; hình thành phong tục, tập quán, nếp sống cũng như các loại hình tín ngưỡng có tính đại diện cao, như: *tín ngưỡng thờ thần, tín ngưỡng thờ thủy thần, tín ngưỡng thờ thánh, tín ngưỡng thờ Mẫu và Đạo Mẫu (Đền Sòng...), Đạo Đông (Nội đạo tràng)*. Vì thế, Thanh Hóa có thể ví như cái nôi hình thành và phát triển nhiều tín ngưỡng, lễ hội mang nét đặc trưng, trong đó tín ngưỡng thờ thần Độc Cước là một tín ngưỡng tiêu biểu, đại diện cho loại hình tín ngưỡng thờ thủy thần ở Thanh Hóa. Hiện nay, tín ngưỡng thờ thần và lễ hội đền Độc Cước ở thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa đang có những chuyển biến trong chính đời sống tâm linh của nó để đáp ứng nhu cầu phát triển văn hóa biển, phục vụ du lịch sinh thái, kích cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội địa phương.

Nguồn tài liệu đề cập đến thờ thủy thần nói chung được ghi chép, mô tả mang tính liệt kê, kể chuyện về các vị thần trong các sách, bài viết, như: “Việc thờ cúng bách thần thời các chúa Nguyễn” (2007), “Tín ngưỡng thủy thần và tác động của tam giáo (Nghiên cứu trường hợp chùa Yên Phú, Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội)” (2013) của Võ Phương Lan; *Tục thờ nước của người Việt qua lễ hội ở Hà Nội và phụ cận* của Nguyễn Thị Việt Hương (2015); *Tín ngưỡng thờ thủy thần ở Nam Bộ* của Nguyễn Thanh Lợi (2015);... Những nghiên cứu về thờ thủy thần, trong đó có liên quan đến thần Độc Cước, ở Thanh Hóa có thể kể đến là: “Đền Độc Cước dấu chân thần, biểu tượng Phật” của Nguyễn Duy Hinh (1998); *Lễ tục lễ hội truyền thống xứ Thanh*, quyển 2 của nhóm tác giả Hoàng Anh Nhân và Lê Huy Trâm (2001, 2014); *Địa chí Thanh Hóa* của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2004); *Thanh Hóa chư thân lục* (bản dịch năm 2009) của Thư viện Khoa học tổng hợp tỉnh Thanh Hóa; *Tục thờ thần Độc Cước ở một số làng ven sông biển tỉnh Thanh Hóa* (2015) và *Tín ngưỡng thờ các vị thần biển tỉnh Thanh Hóa* (2017) của Hoàng Minh Tường; và luận án Tiến sĩ *Tín ngưỡng của cư dân xã đảo Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa* của Nguyễn Thị Trúc Quỳnh (2019),...

Tín ngưỡng thờ thủy thần ở Thanh Hóa được phản chiếu qua lễ hội đền thờ thần Độc Cước<sup>1</sup>. Lễ hội được tổ chức kết hợp với các yếu tố huyền thoại về đối tượng được thờ và các sự kiện lịch sử, mà qua đó diện mạo các vị thần linh ở đây trở nên sống động, gần gũi đời thường, mặt khác cũng đã tạo dựng được lớp áo *thiên* cho thần. Cụ

thể, tại hòn Cổ Giải, thành phố Sầm Sơn, thần Độc Cước đầu tiên là hiện thân cho hệ thần núi, thần *Cao Sơn*, đồng thời ngài còn là hiện thân vị *thủy thần* trấn giữ miền duyên hải Bắc Trung Bộ. Ở Thanh Hóa, thần Độc Cước còn là biểu tượng cho tinh thần chinh phục biển cả. Ở hình tượng này, thần vừa đại diện tâm thức văn hóa núi, vừa đại diện tâm thức văn hóa biển với tâm thế vừa rộng mở, thân thiện môi trường thiên nhiên, vừa cương trực, thẳng thắn trước sự đối diện với biển khơi, sóng gió. Với loại hình tín ngưỡng thờ thần núi ven biển thì thần Độc Cước có thể nói là vị thần linh đại diện tiêu biểu nhất. Nghiên cứu trường hợp cụ thể về thờ thần ở đền Độc Cước, chúng tôi muốn nhận diện lớp tín ngưỡng thờ nước, thờ thủy thần của cư dân bản địa, bổ sung thông tin về loại hình tín ngưỡng này.

### 1. Khái quát về tín ngưỡng thờ thủy thần ở Thanh Hóa

Dựa theo địa hình của xứ Thanh mà người xưa chia tín ngưỡng thờ thần ở Thanh Hóa thành hai loại là *Tín ngưỡng thờ cúng ở miền xuôi* và *Tín ngưỡng thờ cúng ở miền núi* [*Địa chí xứ Thanh*, tập 2, 2004]. Trong mỗi phân loại lại chia nhỏ tiếp, nhưng tựu trung vẫn là nhận diện thờ thần theo nguồn gốc, lai lịch của thần.

Các nghiên cứu đi trước đã có những trình bày từ khái quát đến cụ thể về thờ thần, trong đó có thờ thủy thần ở Thanh Hóa. Qua đó, chúng tôi nhận thấy: các cư dân sinh sống gần nguồn nước, chịu ảnh hưởng của nguồn nước, ít nhiều đều có biểu hiện của dấu ấn tục thờ cúng thần nước, thủy thần và các vị thần có thể mang tên, danh hiệu khác nhưng vẫn hàm chứa chức năng của một vị thủy thần, giúp đỡ cho con người có được cuộc sống ấm no, tốt đẹp hơn. Kế đến là hoạt động tổ chức lễ hội, các nghi lễ thờ cúng các vị thần linh biển ở các làng chài ven sông, biển là một trong những tục thờ đạo trên đất xứ Thanh.

Bản dịch cuốn *Thanh Hóa chư thần lục* - cuốn sách được biên soạn năm 1903, do triều đình Huế in ấn - là tài liệu chính để chúng tôi sử dụng, tổng hợp và khái quát diện mạo thờ thần ở Thanh Hóa thời cận đại. Sách hiện được lưu tại Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm, bản chữ Hán ký hiệu VHv.1290. Sách thống kê các vị thần được thờ phụng ở Thanh Hóa, chủ yếu ghi theo danh hiệu, nơi thờ cúng và giới tính của thần. Ngoài ra chúng tôi cũng tham khảo nội dung trong cuốn *Địa chí Thanh Hóa, tập 2*. Theo đó, các sách thống kê phân loại thần ở Thanh Hóa như Bảng 1 dưới đây.

**Bảng 1. Số lượng thủy thần theo *Thanh Hóa chư thần lục* và Địa chí Thanh Hóa**

Nội dung	Số lượng	Phân loại theo giới tính	
		Nam thần ( <i>Dương thần liệt vị thần hiệu</i> )	Nữ thần ( <i>Âm vị liệt vị thần hiệu</i> )
<b>Theo <i>Thanh Hóa chư thần lục</i></b>			
Tổng số thần kê trong <i>Thanh Hoá chư thần lục</i>	1.002	837	165
<b>Theo <i>Địa chí Thanh Hóa, tập 2. Văn hóa xã hội</i></b>			
Tổng số thần tổng hợp (cũng dựa trên <i>Thanh Hoá chư thần lục</i> )	943	770	173
Số lượng các vị thần là Thiên thần và Nhiên thần	65	65	
Số lượng các vị thần là Nhân thần	130	130	

Tổng số thần (theo sách *Thanh Hóa chư thần lục* bản dịch) là 1.002 vị, trong đó nam thần: 837, nữ thần: 165. Sách không phân biệt các thần theo cách phân loại thần là *Thiên thần*, *Nhiên thần* hay *Nhân thần* mà chép lẫn lộn. Trong đó, thần có sự tích lai lịch thì chép trước, thần không có sự tích lai lịch thì chép sau. Sách không phân thứ hạng thần là *Thượng đẳng*, *Trung đẳng*, *Hạ đẳng* thần. Theo đó, các loại thủy thần có thể nhận diện qua các tôn hiệu như sau:

Trong *Dương thần* (nam thần): *Thần sông* có tôn hiệu: Long Vương Tôn Thần, Long Uyên Tôn Thần, Đâu Uyên Long Vương Chi Thần, Ngũ Giang Chi Thần... *Thần biển* có tôn hiệu là Đông Hải Tôn Thần (vị thần có tên là Nguyễn Phục), Đông Hải Tôn Thần (vị thần có tên là Đoàn Thượng), Áp Lăng Chân Nhân Tôn Thần (có tên La Viện),...

Trong *Âm thần* (nữ thần): *Thần Cửa Biển* có Đại Càn Quốc Gia Nam Hải Tứ Vị Thánh Nương...; *Thần sông* có Tam Giang Thần Mẫu Tôn Thần...

Cơ sở thờ thủy thần theo *Thanh Hóa chư thần lục* cho thấy, Dương thần có 62 mục, Âm thần có 25 mục [Phạm Minh Phương, 2021].

Theo thần tích, đa số các thần đều có công giúp vua đánh giặc; có công mộ quân cần vương phò vua Lê dẹp Mạc; các vị thủy thần xuất thân từ thiên thần, nhiên thần hay nhân thần thì đều có mẫu số chung liên quan nguồn nước. Các vị thủy thần ở đây có thể sinh ra dưới nước, sống dưới nước hoặc chết trong môi trường có nước mà *Thanh Hóa chư thần lục* đã liệt kê.

Tục thờ thần ở các làng chài ven sông biển là một trong những tục thờ độc đáo trên đất xứ Thanh. Trong cuộc mưu sinh, con người nơi đây luôn biết dựa vào nhau để sinh tồn (kết chạ), và tạo dựng ra các vị thần riêng của mình để giúp họ yên tâm trong cuộc chiến sinh tồn trước thiên nhiên, trước biển và đôi khi trước chính bản thân để tìm ra giá trị đích thực từ cuộc sống. Đất và người Sầm Sơn đã tạo ra lớp thần thiêng tiêu biểu của người dân ở vùng núi và đồng bằng ven biển qua hình tượng Tiêu Sơn Độc Cước; Độc Cước Chân Nhân... Thần Độc Cước được người dân ở nhiều địa phương thờ phụng [Hoàng Minh Tường, 2015]. Điều này cho thấy lịch sử hình thành, xu hướng ảnh hưởng và phát triển tín ngưỡng thờ thần Độc Cước đã thành truyền thống. Sự thờ cúng thần có thể không giống nhau bởi nó còn chịu sự chi phối bởi bản sắc văn hóa tộc người, bản sắc văn hóa vùng miền, nhưng những giá trị mới tạo dựng từ tín ngưỡng thờ thần đang hiện diện khắp nơi là một thực tế minh chứng cho sức sáng tạo và sự trường tồn của loại hình tín ngưỡng thờ thần Độc Cước trong đời sống người dân hiện nay. Theo thống kê của các nghiên cứu đi trước [*Thanh Hóa chư thần lục*, 2009; Phạm Minh Phương, 2021], ở Thanh Hóa có năm mươi ba làng, xã lập đền, miếu thờ thần Độc Cước. Đền Độc Cước ở thành phố Sầm Sơn, xưa thuộc làng Núi, tên chữ là *Sơn thôn*, nằm trên núi *Sầm* (*Sầm Sơn/Mũi Gầm*; còn gọi là *Hòn Cổ Giải*) hướng ra biển.

## **2. Tín ngưỡng thờ thần ở đền Độc Cước hiện nay**

### **2.1. Đối tượng thiêng, cơ sở thờ tự và điện thờ thần**

#### *Truyền thuyết về thần Độc Cước*

Có nhiều truyền thuyết về thần Độc Cước. Truyền thuyết ở làng Núi kể rằng: Ngày xưa loài người bị nạn hồng thủy hoành hành, có người đàn bà chữa bị nước cuốn trôi, dạt vào xóm Núi. Nhân dân thương xót bèn lấy đất đá vun cho mẹ con người ấy thành nắm mộ, sau người mẹ ấy đã hóa thành dãy Trường Lệ để chắn sóng dữ. Không

lâu sau có cậu bé được sinh ra từ người mẹ núi. Bà con dân làng lại thương xót góp gạo, khoai nuôi cậu bé. Do làng ở ven biển, ngoài khơi hay có loài quỷ biển hãm hại dân chúng khi ra khơi, chứng kiến cảnh đó, cậu bé biến thành người khổng lồ, xẻ đôi thân mình, một nửa đứng trên hòn Cổ Giải, nơi có làng Núi để bảo vệ người dân ở đất liền, một nửa ra khơi theo những người đánh cá. Từ đó dân làng mới được yên, không bị loài quỷ biển hãm hại. Trên đỉnh hòn Cổ Giải ngày nay còn in dấu chân của thần. Để nhớ ơn thần, người dân đã lập đền thờ, đặt tên là đền Độc Cước [dẫn theo: Hoàng Minh Tường, 2015: 60-61].

Một truyền thuyết khác kể về cuộc thi tài giữa thần Độc Cước (làng Núi) và Bà Triều (thần làng Triều Dương). Bà Triều là vị thần được thờ ở làng Triều Dương, là người có công dạy dân dệt súc đánh cá, dệt vải để mặc. Cuộc thi tài diễn ra, thần Độc Cước thua, Bà Triều thắng, nên từ đây trong các cuộc tế lễ hội hè kiệu Bà Triều bao giờ cũng được rước trước kiệu thánh Độc. Lễ vật tế thần trong ngày lễ cầu phúc cho nhân dân vào ngày 16/2 âm lịch hàng năm, ở làng Núi bao giờ cũng phải mổ trâu, phần đầu và cổ trâu phải để nguyên, thịt thì thái thành từng mảnh nhỏ xếp vào mâm dâng lên đền Thượng (đền Độc Cước) để tế thần. Tục *chàm trâu* của dân làng có từ đó [Hoàng Minh Tường, 2015].

#### *Các lớp văn hóa và biểu tượng thần Độc Cước*

Thần có nguồn gốc từ tục thờ thần đá, thần cây, thần núi (tới triều Nguyễn, thần vẫn được triều đình ban Sắc phong là “Độc Cước Thụ Trọc Linh Thiêng Đấng Tôn Thần”) cho đến hiện thân là vị thần biển, là người con của làng biển, giúp dân trị thủy, trị quỷ dữ ngoài khơi xa và trong đất liền. Thần biểu hiện cho sự lưỡng phân, xuất phát từ quan niệm vũ trụ phân đôi, mang đậm sắc thái núi rừng và biển. Thần còn là hiện thân của nhân thần ở làng Núi (Sầm Sơn); thần được Phật hóa – dấu chân thần ở hòn Cổ Giải [Nguyễn Duy Hinh, 1998: 77-83; Hoàng Minh Tường, 2015: 217].

Theo Hoàng Minh Tường, Phật giáo từ Ấn Độ vào Thanh Hóa mang đến cho tín ngưỡng bản địa một sắc thái mới. Tục thờ thần Độc Cước bản địa đã dần được Phật hóa. *Độc Cước* có nghĩa là một chân. Đạo tiếng Phạn gọi là *Marga*, có nghĩa là *những bước chân đi*. Từ đó tục thờ vết chân của cư dân bản địa gắn với tích Phật. Theo kiến giải của Nguyễn Duy Hinh, ở thời kỳ đó Phật giáo nguyên thủy Ấn Độ

chưa có tượng thờ mà chỉ thờ dấu chân. Biểu tượng Phật này - *Hòn đá + vết chân* - được cho là dấu vết từ Ấn Độ giáo. Ngoài ra, thần Độc Cước cũng được cho là môn đệ của Phật Bà Quan Âm khi độ cho cư dân duyên hải vẽ chữ Vạn trên bề mặt [Hoàng Minh Tường, 2015: 216-217, 219]. Thần cũng được Đạo giáo hóa. Đạo giáo phù thủy suy tôn thần Độc Cước là *Thánh Độc* hay *Độc Cước Chân Nhân*. Thần có nhiều phép thuật trừ quỷ trừ tà được các thầy lập am, điện, tĩnh thờ. Lễ thần với mong muốn cầu thần phù hộ để được bình an, người đau ốm cầu xin chữa bệnh, người buôn bán tới cầu tài lộc, trai gái cầu duyên, nhân dân cầu phúc. Với Nho giáo, thần được các triều vua Lê, Nguyễn thỉnh mời khi có việc hệ trọng. Triều đình sắc phong thần họ Cao, tên Sơn, tự là Độc Cước, đậu Tiến sĩ thời nhà Tấn, giúp dân, nước khi mất hiển linh được dân chúng lập đền thờ... [Hoàng Minh Tường, 2015: 224].

Qua nhiều lớp văn hóa tâm linh tích tụ, thần Độc Cước ven biển Thanh Hóa từ vị thần núi dần khoác lên mình nhiều lớp áo văn hóa khác nhau nhưng vẫn gần gũi, thân quen là vị thần bản địa, song cũng có những lớp huyền tích đầy màu sắc kỳ bí tương ứng với đời sống tâm linh mỗi giai đoạn cụ thể trong lịch sử. Từ đó tạo nên một biểu tượng thiêng - thần Độc Cước, một hình thức thờ thần đặc sắc trong hệ thống thờ bách thần, thờ thủy thần của người dân Sầm Sơn, Thanh Hóa. Ở đây, có thể thấy giữa văn hóa và tôn giáo đã có sự tương thông, nó trở nên gần gũi, tác động qua lại, làm nổi bật nhau ở mỗi khía cạnh và vị thế khác nhau. Khi thì văn hóa làng làm nền tảng, lúc thì nghi lễ thiêng được đề cao. Đây chính là sự biến đổi vị trí, vai trò liên tục giữa văn hóa và tôn giáo theo sự phát triển chung. Nói cách khác, văn hóa và tôn giáo khu vực ven biển Thanh Hóa đã và đang có động thái phát triển tích cực.

#### *Cơ sở thờ tự thần Độc Cước*

Như trên đã đề cập, đền thờ thần Độc Cước xưa thuộc làng Núi, tên chữ là *Sơn thôn*, nằm trên núi *Sầm* (*Sầm Sơn/Mũi Gầm*; còn gọi là *Hòn Cổ Giải*) hướng ra biển. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, làng Núi thuộc xã Lương Niệm, tổng Cung Thượng, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa. Theo đó, xã Lương Niệm gồm bốn thôn/làng là *làng Núi* (sơn thôn), *làng Cá Lập*, *làng Lương Trung* và *làng Hới*. Sau Cách mạng tháng Tám, tổng Cung Thượng đổi thành xã Quảng Tiến.

Năm 1954, xã Quảng Tiến chia thành bốn xã nhỏ là Quảng Tiến, Quảng Cư, Quảng Sơn, Quảng Tường; làng Núi thuộc xã Quảng Sơn. Từ năm 1981 bốn xã hợp thành thị xã Sầm Sơn [Hoàng Anh Nhân, Lê Huy Trâm, 2014: 357-383]. Năm 2017, thị xã Sầm Sơn được nâng lên là thành phố trực thuộc tỉnh, đền Độc Cước thuộc phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Thành phố Sầm Sơn, nằm cách thành phố Thanh Hóa khoảng 16 km về phía Đông. Đặc điểm tự nhiên nổi bật của Sầm Sơn là địa hình chia làm bốn vùng rõ rệt: (1) *Vùng triều ngập mặn* gồm đất trũng bên bờ sông Đơ trải dọc đến sông Mã và vùng ngập mặn Quảng Cư; (2) *Vùng cồn cát cao* gồm khu vực nội thị trải từ chân núi Trường Lệ đến bờ Nam sông Mã; (3) *Vùng ven biển* gồm khu vực phía Đông đường Hồ Xuân Hương, chân đền Độc Cước đến hết xã Quảng Cư; khu vực có dải cát mịn, thoải, dốc ra biển; (4) *Vùng núi* gồm toàn bộ dãy núi Trường Lệ, nằm sát biển, độ cao trung bình 50 mét, đỉnh cao nhất 76 mét, có vách đá dựng đứng về phía biển tạo sự hùng vĩ của dãy núi Trường Lệ.

Đền Độc Cước được dựng trên mỏm núi Cỏ Giải thuộc dãy núi Trường Lệ, tên chữ của núi Cỏ Giải là Miết Cảnh. Tục gọi là hòn Cỏ Giải, vì mỏm núi này trông tựa như cỏ con Giải (thuộc họ rùa, baba) vươn ra biển. Đỉnh Cỏ Giải còn được gọi là *núi Gầm* nên đền Độc Cước còn có tên gọi khác là *đền Gầm*. Mặt đền hướng Tây, lưng hướng biển. Đền có cổng tam quan, lầu nghinh phong, đền chính, phủ mẫu và khu nhà chức năng để tiếp khách, chuẩn bị đồ lễ, nơi nghỉ của khách hành hương và khu công trình phụ riêng. Trong đền có nhiều di vật quý, như: đại tự, câu đối, ngai thờ cổ, tượng thần chủ đền, tượng quan võ đứng chầu, tượng phỗng quỳ đặt ở hai bên cửa lối vào hậu cung/cung cấm; có giá chiêng, trống, chuông đồng; giá bình khí gồm dùi đồng, phủ việt, gươm, giáo, súng, biển gỗ; hương án thờ sơn son thếp vàng chạm trổ tứ linh; điện thần ở gian ngoài nơi có biển ghi *Tam Phủ Công Đồng* bài trí sập hội đồng trên đặt hai ngai thờ, bài vị gỗ, đặt bát hương và đồ thờ khác, dành nhiều vị trí trống để khách đến đặt lễ vật cúng thần. Những khi có tiệc hầu bài trí hoa đăng, lễ vật cúng.

#### *Điện thờ thần*

Đền thờ vị thần chủ là thần Độc Cước, ngai thờ đặt trong *hậu cung*. “Trong cung chỉ có ngai chính của ngài đặt trong khám thờ, không có thờ ai khác”. “Ngài xuống giúp dân độ thế, ngài là *nhiên thần* chứ

không phải là *nhân thần*” [PVS, nam, 63 tuổi, tại đền Độc Cước, 2022]. Ngoài thờ thần chủ là thần Độc Cước, đền còn phối thờ các vị thần linh khác ở gian phía ngoài, như: “Ban giữa được gọi là *Ban Tam Phủ Công Đồng*. Hai gian bên thờ vọng, bên *phải* (nhìn theo hướng của thần linh) *thờ ông Tô Hiến Thành*, bên *trái* *thờ ông Hoàng Minh Tự* (còn gọi là *Đại Tam*)” [PVS, nam, 63 tuổi, tại đền Độc Cước, 2022]. Nguyên nhân xuất hiện lớp thờ vọng này bởi: “Trước đây, thời kỳ đền, chùa người ta phá. Đền Tô Hiến Thành và đền Hoàng Minh Tự ở vị trí khác; nhưng cũng ngay địa phương thôi. Họ phá đền nên phải đưa ngai lên đây thờ chung. Còn bây giờ đã xây đền lại như xưa, nên xin rước ngai chính về thờ. Vì vậy mình (đền Độc Cước) giờ chỉ thờ vọng, phải làm cái/ngai thay thế vào để thờ như trước thôi” [PVS, nam, 63 tuổi, tại đền Độc Cước, 2022]. Phía ngoài, bên trái đền (nhìn từ trong ra) có phủ thờ mẫu Liễu Hạnh; ngoài sân, cạnh phủ thờ Mẫu có ban thờ *Mẫu địa* lập bán thiên. Quan sát tại hậu cung đền cho thấy, ngoài khám thờ đặt trong hậu cung có ngai thờ thần Độc Cước, thì phía trước khám thờ còn đặt thêm một ngai thờ khác, có khoác áo, đội mũ và đi hia. Trước ngai đó còn một bức tượng nhỏ đặt trong hộp kính. Khi hỏi đó là tượng mới hay cũ, ông từ cho biết đó là “tượng của thần Độc Cước, cũng có từ xa xưa rồi” [PVS, nam, 63 tuổi, tại đền Độc Cước, 2022].

## 2.2. Thực hành thờ cúng thần

### Lịch cúng lễ

Các nghi lễ, lễ hội được tổ chức dựa trên cơ sở lịch cúng lễ theo lệ từ xa xưa của đền nhưng đến nay đã được điều chỉnh cho phù hợp thực tế xã hội. Việc cúng lễ tại đền diễn ra quanh năm. Bảng tổng hợp dưới đây thể hiện những ngày cúng lễ chính [PVS, nam, 63 tuổi, tại đền Độc Cước, 2022]. Ngoài những kỳ lễ chính trong năm, những năm hạn hán sẽ tổ chức lễ cầu đảo vào ngày 13/5 âm lịch, nghi lễ do dân bốn làng xưa (Núi, Lương Trung, Cá Lập, Hới) cùng nhau thực hiện.

**Bảng 2. Lịch tổ chức cúng lễ ở đền Độc Cước**

Ngày/tháng (Âm lịch)	Nội dung - Ý nghĩa	Ghi chú
30 tháng Chạp	Lễ mộc dục (bao sái); thực hiện tắm tượng,	Cụ từ chính và một số quan viên địa phương,

	ngai, bài vị thờ)	lãnh đạo thành phố Sầm Sơn.
Giao thừa	Tế Giao thừa	Sau lễ mộc dục đền tổ chức lễ tế, sau đó cắt cử các thành viên trong tổ cụ từ thay nhau trực trong ba ngày Tết.
Mùng 5 tháng Giêng	Tế <i>chàm lợn</i>	Lễ vật do <i>nhà xóm</i> <sup>2</sup> chuẩn bị, có xôi đồ, đặt trên xôi là một con lợn luộc nguyên con để tế thần.
Mùng 6 tháng Giêng	Tế <i>chàm trâu</i>	Vào ngày này, mổ trâu và làm lễ cúng thánh, chủ yếu cầu mong cho quốc thái dân an, cầu cho nhân dân được bình an (PVS).
Mùng 7 tháng Giêng	Tế bóc thăm	Tế thần và bóc thăm để định nhà xóm chuẩn bị cho lễ tế <i>chàm lợn</i> hay <i>chàm trâu</i> hàng năm.
12 tháng Giêng	<i>Lễ mở cửa đền</i>	
16 tháng Giêng	<i>Lễ Cầu Thọ</i> – Là lễ chúc thọ cho các cụ trong các xã thôn	
16 tháng Hai <sup>3</sup>	<i>Tế Cầu Phúc</i>	Ngày xưa, lễ tế này là làm Lễ cầu phúc chứ không có mở hội, cứ bốn năm tổ chức tế một lần theo luân phiên. Hiện nay, vào ngày lễ này đền mở hội to, có sự tham gia của lãnh đạo các cấp tại địa phương, các làng rước và tế thần; hội mở đông vui hàng năm.
Mùng 5 tháng Ba	Tế <i>Cầu Cát</i>	Là ngày tế cầu may mắn, bình an cho dân làng.

Ngày 12/3	Tế Xám tạ	Nhà xám sau khi làm xong nghĩa vụ, trong năm được thần phù hộ làm ăn may mắn, khá giả sẽ có lễ lên đền tạ ngài.
Vụ mùa và vụ chiêm	Tế Cơm mới	Một năm sau mỗi vụ mùa và vụ chiêm, đền đều có tổ chức tế. Buổi tế có thủ từ chính của đền thực hiện, các thành viên tham gia nay còn có thêm các chức sắc chính quyền địa phương cùng thực hiện (PVS).

Trong cấu trúc tổng thể về tín ngưỡng, nghi lễ là yếu tố quan trọng, giữ vai trò cầu nối để con người có thể giao tiếp với thần linh. Nghi lễ có những chức năng chuyển tiếp ý nguyện, lời cầu khẩn cầu xin dâng lời (ý), dâng vật (lễ vật) đến thần trong một không gian *thiên*. Nghi lễ được thể hiện qua nhiều cách thức thực hành khác nhau, nhưng đều mang chức năng chung là giải tỏa tâm lý, tâm trạng cho con người, làm cho họ tiếp tục hành trình mưu sinh được thoải mái, an ổn hơn. Việc thờ cúng thần tại đền diễn ra quanh năm, tới ngày không ngừng, nhất là các kỳ lễ hội. Trong các hoạt động thực hành thờ cúng thần, thì lễ hội luôn là điểm nhấn, là trọng tâm được chú ý hơn cả. Lễ hội diễn ra thu hút số lượng lớn người dân trong và ngoài tỉnh tham dự. Phần lễ diễn ra theo các nghi thức chung nhằm tạ ơn các vị thần được thờ, và cầu thần phù hộ, che chở cho nhân dân được mạnh khỏe, mưa thuận gió hòa, ra khơi bám biển, hay giao thương buôn bán được thuận lợi, cũng cầu thần cho nhân dân và quốc gia được *quốc thái dân an*, mùa màng bội thu, v.v... Phần hội diễn ra trong vui vẻ, hòa nhã, cầu nhiều may mắn. Đối tượng thờ chính được suy tôn trong lễ hội là các nhân vật lịch sử, anh hùng dân tộc, các anh hùng huyền thoại, các nhân vật có thân phận đặc biệt được nhân dân tôn kính thờ phụng. Hàng năm sẽ có các ngày cúng tế theo quy định riêng của từng làng, địa phương. Những đồ cúng lễ thông thường sẽ có xôi, gà, trầu cau, rượu, nước. Lễ hội truyền thống đáng chú ý liên quan đến đền Độc Cước ở Sầm Sơn có các lễ hội sau (Bảng 3).

**Bảng 3. Các làng đăng cai tổ chức lễ theo năm**

Làng	Năm			
	Tý	Ngọ	Mão	Dậu
Làng Núi	x			
Làng Lương Trung		x		
Làng Cá Lập (làng Cháp)			x	
Làng Hới				x

Theo *Lễ tục lễ hội truyền thống xứ Thanh* (quyển 2), vào các năm Tý, Ngọ, Mão, Dậu, các làng còn tổ chức Tế Cầu phúc cho nhân dân theo lịch luân phiên. Trước năm 1945, lệ tế lễ ở đền Độc Cước trong đó bao gồm các đền Thượng, đền Trung, đền Hạ cùng các miếu Sơn thần, Thổ thần đều lệ vào đây. Lễ tổ chức theo hai hình thức là *Tiểu tế* và *Đại tế*. Mọi chi phí lễ vật, sức người đều dựa trên hai nguồn chính: *một* là *cỗ lượt* của các gia đình, phân chia theo lệ bốc thăm để định thứ bậc và kỳ hạn; *hai* là tiền có từ nguồn công đức của khách thập phương. Vào ngày tế lễ, làng đăng cai sẽ chịu mọi chi phí mua sắm và chuẩn bị lễ vật để tế. Các làng sẽ rước kiệu về làng đăng cai để cùng nhau tế thần. Các năm khác những năm theo quy ước thì lễ của làng nào làng đó tự tổ chức. Dưới đây, Chúng tôi trình bày một số lễ hội liên quan đến việc thờ thần ở đền Độc Cước.

#### *Lễ hội bánh chưng bánh dày*

Lễ hội được tổ chức hàng năm vào ngày 12/5 âm lịch tại đền Độc Cước, bao gồm dân bốn làng thuộc xã Lương Niệm xưa tham gia lễ rước kiệu hội đồng. Các vị thần sẽ được rước về tập trung tại đền Thượng (đền Độc Cước) và tổ chức tế thần tại đền và thi làm bánh chưng, bánh dày. Lễ hội mang ý nghĩa cầu mưa, cầu mong cho mưa thuận gió hòa, gió yên biển lặng, cho bà con ra khơi bám biển được nhiều tôm cá, cầu được mùa, cầu bình an cho nhân dân, xóm làng. Yếu tố thủy thần được bộc lộ qua lời kể của ông từ đền. “Khi xưa, ngày đó là lúc hạn hán. Các cụ mới lập một cái đàn để *đào vũ*. Tức là cầu trời cho mưa thuận gió hòa, Quốc thái dân an. Thế rồi mới lấy đó làm ngày *Hội bánh chưng bánh dày*” [PVS, nam, 63 tuổi, tại đền Độc Cước, 2022].

Vào ngày lễ hội, kiệu của “ba xã, tám thôn (xưa là Quảng Sơn, Quảng Cư, Quảng Tiến và Quảng Tường...), nay là “toàn thành phố

Sầm Sơn rước kiệu lên đây, tức là rước về sân trước đền Độc Cước từ sớm. Đoàn của mỗi làng khá đông, có tới hàng trăm người. Đoàn rước bao gồm: 1- Đi đầu là người cầm biển hiệu dẫn đường, 2- Đoàn người vừa đi vừa diễn trò dân gian, 3- Kiệu thần, 4- Mâm lễ vật bánh chưng, bánh dày để tế lễ, 5- Mâm Sơn Trang, ngũ quả, 6- Sau cùng là đoàn người tham gia rước, gồm cả già, trẻ, trai gái ăn mặc quần áo truyền thống, khăn xếp áo the. Ở làng Núi và làng Cá Lập (còn gọi là Làng Tráp, thờ tướng Trần Đức) còn có đôi nam thanh nữ tú, còn rước theo bộ quân cờ để múa trò trao quân cờ trước khi diễn ra lễ khai mạc lễ hội [PVS, nam, 63 tuổi, tại đền Độc Cước, 2022].

Việc tế thần trước đây được tổ chức trên đền chính, song từ năm 2017 “khi trở thành thành phố thì mới mở rộng thêm, thành phố lấy thêm mấy xã nữa và gọi là phường, việc tế thần vẫn tổ chức tại đền, nhưng địa điểm tế đã dịch chuyển từ khu vực đền chính trên núi xuống sân khấu dựng dưới chân đền/chân núi [PVS nam, 63 tuổi, tại đền Độc Cước, 2022]. Để thuận tiện cho việc tế thần, nhà đền đã cho rước ngai thờ thần trong đền xuống ngự dưới chân núi, nơi dựng sân khấu để tổ chức nghi lễ tế thần và nghi thức khai mạc trong ngày khai Hội. Được biết, ngoài việc tế thần chung của lễ hội, ban tổ chức còn tổ chức thi tế giữa các làng; thi đi cà kheo; thi hát dân ca; tổ chức hội vật, cờ người. Đặc sắc nhất phải kể tới thi làm bánh chưng, bánh dày tại chỗ. Mỗi làng chọn ra bảy người có sức khỏe, kinh nghiệm tham gia thi. Mỗi làng sẽ làm hai bánh dày theo kích cỡ đường kính 30 cm, cao 10 cm, đặt bánh trên mâm đồng (bánh thi không dùng để tế lễ). Có điều lệ thi và chấm điểm riêng do ban tổ chức quy định. Bánh làm mịn, đẹp, đảm bảo kích thước yêu cầu sẽ đạt giải nhất. Điểm thi sẽ cộng chung với các môn thi khác cho đội thi của mỗi làng để làm căn cứ xếp giải toàn đoàn. Sau nhiều năm tổ chức, lễ hội thi làm bánh của Sầm Sơn thu hút đông du khách về tham gia lễ hội, tạo điểm nhấn cho du lịch Sầm Sơn.

#### *Lễ hội cầu ngư*

Đây là lễ hội đua thuyền bơi chải của các làng trong xã Lương Niệm xưa tham gia. Lễ hội diễn ra vào *ngày 15/5 âm lịch*. Lễ hội thường được tổ chức ở Cửa Hới, nơi dòng sông Mã từ núi cao đổ ra biển. Theo Hoàng Minh Tường (2015, 2017), có năm người ta tổ chức đua thuyền với chiều dài tới 3 km (từ mũi Gầm, hòn Cỏ Giải

đến Bến Xứ, địa phận phường Trung Sơn ngày nay). Người dân tổ chức lễ hội đua thuyền để tỏ lòng tôn kính thần Độc Cước - mang ý nghĩa tôn sùng vị thần biển, thần đã phù hộ, che chở cho cuộc sống đi biển của nhân dân, gắn họ với nghề khai thác biển, đánh bắt thủy hải sản. Trong ngày hội đua thuyền, các làng rước kiệu thần của làng xuống thuyền, mỗi thuyền một kiệu, xuôi thuyền ra giữa dòng sông và thực hiện tế lễ. Khi tế lễ thần xong thì cuộc đua sẽ chính thức bắt đầu, mỗi thuyền mười sáu thanh niên (mỗi năm có thể thay đổi, lên tới hai mươi ba hoặc hai mươi lăm người) mặc đồng phục, đầu chít khăn mỏ rìu, lưng thắt khăn đỏ, mỗi làng một màu trang phục để phân biệt, mỗi thuyền có một người làm chỉ huy, một người cầm lái, còn lại là các tay bơi chèo. Lễ hội tổ chức chủ yếu để trai tráng các khu phố đua tài. Có năm lễ hội được ban tổ chức mở rộng, mời thêm một số phường xã trên địa bàn tham gia. Từ năm 2008, lễ hội được nâng cấp lên thành lễ hội cầu ngư của toàn thị xã (nay là thành phố). Yêu cầu: Mỗi làng tham dự phải bơi đủ bốn lượt (hai lượt đi, hai lượt về). Thuyền về đích trước thì giành phần thưởng là những vuông vải, rượu và một chút tiền lấy may. Mặc dù phần thưởng không lớn, nhưng làng nào cũng cố gắng bởi họ cho rằng đội nào về đích trước, giành được giải thì sẽ được thần phù hộ cho năm đó làm ăn thuận lợi, phát đạt, may mắn. Sau khi nhận phần thưởng, các làng rước về đền Độc Cước để lễ tạ ơn thần, sau đó mới chia phần thưởng cho mọi người, mỗi người một ít để lấy lộc cho cả năm.

#### *Hội vật làng Lương Trung*

Môn võ vật có nguồn gốc từ làng Lương Trung, gắn với vai trò vị võ quan thời nhà Lê là Đường Công – Quang Lộc (người làng Bồng Báo – Vĩnh Lộc nay), người đã có công giúp vua Lê đánh giặc, rồi có công kéo quân về khai dân lập ấp, mở lò võ vật của làng. Cho nên vào dịp lễ tế thần Độc Cước và lễ hội rước hội đồng thần linh các làng thuộc xã Lương Niệm xưa vào *ngày 16 và 17 tháng Giêng âm lịch hàng năm*, hội vật được tổ chức ngay dưới chân đền Độc Cước để tưởng nhớ đến công đức của vị thần làng, cũng là thể hiện tinh thần thượng võ của người dân làng biển [[http:// samson. thanhhoa.gov.vn/ portal/Pages/2018-3-5/Khai-hoi-lang-Luong-Trung-Den-De-Linh-phuong-Trungkiyte.aspx](http://samson.thanhhoa.gov.vn/portal/Pages/2018-3-5/Khai-hoi-lang-Luong-Trung-Den-De-Linh-phuong-Trungkiyte.aspx), 2022].

### 3. Mối quan hệ giữa thờ thần Độc Cước và tín ngưỡng thờ thủy thần ở Thanh Hóa hiện nay

Năm 2022, thành phố Sầm Sơn tổ chức gần hai mươi chương trình, lễ hội, sự kiện với nội dung, hình thức và quy mô phong phú, đa dạng. Sự kiện quan trọng nhất trong năm là chương trình *Lễ kỷ niệm 115 năm du lịch Sầm Sơn, 5 năm thành lập thành phố Sầm Sơn và khai mạc Lễ hội du lịch biển Sầm Sơn năm 2022*. Trong các tháng cao điểm du lịch biển, nhiều lễ hội, chương trình văn hóa, thể thao sẽ được tổ chức, như: Lễ hội Cầu phúc Đền Độc Cước; Lễ hội Tình yêu - Hòn Trống Mái; Lễ hội Carnival đường phố; Diễu hành mô tô phân khối lớn; Lễ hội thả diều; Lễ hội dù bay; Chương trình nghệ thuật thứ bảy hàng tuần - Sun Fest Thanh Hóa 2022; Lễ hội Bánh Chung - Bánh Dầy; Lễ hội Cầu Ngư - Bơi Chải; Liên hoan văn hóa các dân tộc và trình diễn trang phục truyền thống tỉnh Thanh Hóa; Trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP tỉnh Thanh Hóa và tổ chức tuyến phố đi bộ, chợ đêm thành phố Sầm Sơn năm 2022 [<https://truyenhinhthanhhoa.vn/thanh-pho-sam-son-hop-bao-thong-tin-ve-cac-hoat-dong-du-lich-nam-2022-1808384179.htm>]. Ông từ coi đền cho biết: “khoảng mười lăm năm trước chỉ làm *lễ cầu phúc*. Ngày đó các cụ chỉ lên đây *Tế* chứ không mở hội, bây giờ mới mở hội. Lúc trước một năm chỉ có mở hội vào ngày 12/5 âm” [PVS, nam, 63 tuổi, tại đền Độc Cước, 2022].

Tín ngưỡng thờ thần tại đền Độc Cước được tổ chức cho thấy: Xuất phát từ quan niệm vạn vật hữu linh mà hình thành các tín ngưỡng thờ thần linh nói chung; ở đây, tại các làng ven dãy núi Trường Lệ, hàng năm vẫn cùng nhau thực hành thờ thần, rước kiệu thần của các làng về hướng trung tâm là đền Độc Cước để cùng nhau tế lễ, cùng nhau tổ chức các cuộc thi tài, rồi cùng nhau hưởng thụ thành quả, hưởng thụ sự phù hộ ban phước của thần linh nơi đây. Ngoài sự tôn sùng thần tự nhiên, thủy thần, thần biển, thì đó còn là sự tôn vinh người tài giỏi, các vị anh hùng dân tộc, khai dân lập ấp, các vị quan võ triều đình, là những người có công với cộng đồng, với quốc gia dân tộc... với một số hoạt động bề nổi năm 2022 như trình bày cho phép chúng tôi đi đến việc nhìn nhận tín ngưỡng thờ thủy thần, thờ các vị thần biển, các vị thần liên quan đến biển và đến tín ngưỡng thờ thần liên quan lao động sản xuất, gắn với biển, sông ngòi, trong tâm niệm của người dân đã và luôn luôn là đáng thiêng, tối cao che chở, bảo vệ, phù hộ cho con người trong mưu sinh.

Tín ngưỡng thờ thủy thần, thờ thần Độc Cước đã hình thành, tồn tại và phát triển trải qua thời gian dài cùng lịch sử Việt Nam. Nó cơ bản đã thích ứng và đáp ứng một phần những nhu cầu cuộc sống đơn giản của cư dân ven biển Thanh Hóa nói riêng, cư dân sông nước, ven biển Việt Nam nói chung. Mức sống hiện nay đã được cải thiện đáng kể so với trước Đổi mới, do đó, sự tái tạo văn hóa tâm linh từ truyền thống được quan tâm bằng nhiều cách, nhất là đặt nó trước bối cảnh phát triển văn hóa du lịch biển như hiện nay. Tín ngưỡng thờ thần ở đền Độc Cước về cơ bản, một mặt vẫn duy trì những giá trị khởi nguyên, mang giá trị kết nối sức mạnh cộng đồng cư dân ven biển; mặt khác, trải qua thời gian và lịch sử tồn tại cũng có nhiều sự biến đổi để thích nghi hoàn cảnh, môi trường xã hội mới. Lễ hội được tổ chức có quy mô hoành tráng hơn, địa bàn mở rộng hơn, hấp dẫn du khách tham quan nhiều hơn. Các hoạt động vui chơi giải trí cũng được chỉnh đốn cho phù hợp trước yêu cầu mới của thành phố nhằm đáp ứng thêm chức năng cung ứng dịch vụ du lịch văn hóa biển. Cơ chế thị trường cũng là một yếu tố quan trọng, tác động tới tín ngưỡng thờ thần ở đây, vì thế việc quản lý, khai thác sử dụng cơ sở thờ tự vào mục đích quảng bá du lịch biển thiết nghĩ cũng cần chú ý để cảnh quan khu thờ tự và hoạt động tín ngưỡng được đảm bảo theo quy định của pháp luật, phù hợp thuần phong mỹ tục, giữ gìn bản sắc của văn hóa Việt Nam, tránh những biểu hiện phi văn hóa trong các hoạt động liên quan đến cơ sở thờ tự cùng những thực hành tín ngưỡng.

Trong lúc các thiết chế văn hóa, xã hội đều có những động thái ảnh hưởng đến sự bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; tín ngưỡng thờ thủy thần và tín ngưỡng thờ thần Độc Cước luôn được đặt trong trạng thái động, mở. Hơn nữa, môi trường sinh thái nhân văn vừa là không gian sống, vừa là không gian thực hành tín ngưỡng thờ thần linh của con người - chủ nhân văn hóa. Cho nên việc giữ gìn giá trị bản sắc văn hóa của cư dân ven biển mang ý nghĩa rất lớn, tác động trực tiếp tới sự định hình những đặc trưng, bản sắc văn hóa các cộng đồng: Cộng đồng cư dân bản địa, cộng đồng cư dân đến làm ăn, buôn bán tạm thời, cộng đồng khách vãng lai, cộng đồng khách hành hương, khách đi lễ và nhóm cộng đồng khách du lịch văn hóa... Những cư dân bản địa và cư dân sống trong vùng văn hóa biển còn có những phong tục, tập quán văn hóa, lễ nghi, lễ hội khác với những cư dân vùng văn hóa vùng cao, đồng bằng, trung du, miền núi. Và cuối

cùng, không gian sống biến đổi là tác nhân làm cho không gian văn hóa cũng biến đổi, kéo theo nó là các sáng tạo và thực hành văn hóa tâm linh cũng biến đổi theo cả ở mặt tích cực và tiêu cực.

### **Kết luận**

Thờ thủy thần ở Thanh Hóa không tồn tại độc lập, mà nó nằm trong dòng chảy tín ngưỡng thờ bách thần của Việt Nam. Do vậy, bên cạnh những nét tương đồng làm nên tính thống nhất của tín ngưỡng thờ thần linh, còn có những khác biệt là tín ngưỡng thờ thủy thần, cụ thể là hiện tượng thờ thần đặc trưng tại đền Độc Cước trong bối cảnh hiện nay.

Xét từ nhiều góc độ, vị thần Độc Cước trước hết có chức năng hộ quốc an dân, hàm chứa sức mạnh chuyên biệt khi biểu hiện chức năng *thủy thần, tróc tà trừ quỷ* bên cạnh chức năng làm vị phúc thần bảo hộ cuộc sống no đủ cho nhân dân. Thờ thủy thần ở Thanh Hóa mang đậm bản sắc văn hóa làng trước bối cảnh kinh tế – xã hội, trước tiềm năng du lịch biển, du lịch văn hóa – sinh thái – tâm linh... như hiện nay. Về không gian văn hóa, thành phố Sầm Sơn vẫn đang trong quá trình đô thị hóa và sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu quản lý, vì thế, nó là một trong những tác động quan trọng, làm biến đổi mạnh mẽ cảnh quan văn hóa – sinh thái của khu vực. Mặt khác, diện mạo thành phố trở nên ngày một văn minh hơn, hiện đại hơn, thì cấu trúc không gian làng ven biển truyền thống sẽ tiếp tục thay đổi. Có nhiều chương trình cho các hoạt động mới được lên kế hoạch, trong đó di sản văn hóa – tôn giáo ven biển Thanh Hóa, nhất là khu vực ven biển thành phố Sầm Sơn đứng trước nhiều cơ hội cũng như những thách thức và nguy cơ hơn trước. Ngày nay phát triển du lịch sinh thái – văn hóa cộng đồng là một xu hướng tất yếu đáp ứng nhu cầu du khách tại nhiều quốc gia, khu vực, trong đó có Việt Nam, cho nên các vấn đề liên quan đến phát triển du lịch bền vững được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm, thảo luận tại các diễn đàn trong và ngoài nước. Và nội dung bài viết cũng là một trong những thảo luận góp phần bổ sung cơ sở dữ liệu cho vấn đề này trong bối cảnh xã hội hiện nay./.

### **CHÚ THÍCH:**

- 1 Cần lưu ý rằng, tín ngưỡng thờ thần Độc Cước khá phổ biến, ngoài việc được thờ ở đền (đền Độc Cước, Sầm Sơn, Thanh Hóa), thần còn được thờ ở đình, miếu; trong Phật điện của một số ngôi chùa (chùa Độc Cước, Thanh Hóa; chùa Vĩnh Nghiêm, Bắc Giang). Thần vừa là thánh, vừa là thành hoàng làng (đình làng Vẽ, Đông Ngạc,

- Hà Nội). Thần Độc Cước vừa là phúc thần chăm lo cho dân, lại là môn đệ của Phật, còn là hiện thân của đạo sĩ hộ mệnh cho dân và bảo trợ cuộc sống cho mọi thành phần cư dân trong xã hội (Linh Tiên Quán, Đức Thượng, Hoài Đức, Hà Nội),...
- 2 Người chịu “Cổ lượt” trong các kỳ tế được gọi là *nhà xám* theo tục lệ địa phương. Xem thêm: Ban Quản lý Di tích và Danh thắng Thanh Hóa (2009), *Lễ hội xứ Thanh* (Tập 1), Nxb. Thanh Hoá, tr. 82.
  - 3 Theo cụ từ đền cho biết thì Lễ tế diễn ra vào ngày 16 tháng Hai âm lịch. Trong các sách do nhóm Hoàng Anh Nhân, Lê Huy Trâm (2014) và sách do Ban Quản lý Di tích và Danh thắng Thanh Hóa (2009) thực hiện thì ngày lễ này còn kéo dài trong các ngày 12-14 tháng Hai âm lịch.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1 Nguyễn Duy Hinh (1988), “Đền Độc Cước dấu chân thần, biểu tượng Phật”, *Khảo cổ học*, (1-2), tr. 77-83.
- 2 Nguyễn Thị Việt Hương (2015), *Tục thờ nước của người Việt qua lễ hội ở Hà Nội và phụ cận*, Nxb. Lao động, Hà Nội.
- 3 Võ Phương Lan (2007), “Việc thờ cúng bách thần thời các chúa Nguyễn”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 9.
- 4 Võ Phương Lan (2009), “Thờ bách thần, thanh trừng thần linh thời vua Thiệu Trị”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 11.
- 5 Võ Phương Lan (2013), “Tín ngưỡng thủy thần và tác động của tam giáo (Nghiên cứu trường hợp chùa Yên Phú, Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội)”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 11(125).
- 6 Nguyễn Thanh Lợi (2015), *Tín ngưỡng thờ thủy thần ở Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
- 7 Nhiều tác giả, Lê Hồng Lý, Nguyễn Thị Phương Châm (tổ chức bản thảo) (2008), *Sự biến đổi của tôn giáo tín ngưỡng ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
- 8 Lê Hồng Lý (2008), *Sự tác động của kinh tế thị trường vào lễ hội tín ngưỡng*, Nxb. Văn hóa - Thông tin & Viện Văn hóa.
- 9 Hoàng Anh Nhân, Lê Huy Trâm (2014), *Lễ tục lễ hội truyền thống xứ Thanh* (quyển 2), Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- 10 Trần Thế Pháp biên soạn; Vũ Quỳnh, Kiều Phú nhuận chính, Đinh Gia Khánh, Nguyễn Ngọc San phiên dịch (2013), *Lĩnh Nam Chích quái*, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb. Hồng Bàng, Gia Lai.
- 11 Nguyễn Thị Trúc Quỳnh (2019), *Tín ngưỡng của cư dân xã đảo Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa*, Luận án Tiến sĩ Văn hóa học, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, bản PDF.
- 12 Nguyễn Minh San (1994), *Tiếp cận tín ngưỡng dân dã Việt Nam*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- 13 Thư viện khoa học tổng hợp tỉnh Thanh Hóa (2009), *Thanh Hóa Chư Thần Lục*, bản PDF, (Bản chữ Hán ký hiệu VHv.1290 Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm; Nguyễn Văn Hải đánh máy theo bản dịch Viện Hán Nôm – Có đối chiếu lại nguyên chữ Hán theo một số địa danh).
- 14 Tạ Chí Đại Trường (2014), *Thần, người và đất Việt*, Nxb. Tri thức liên kết Công ty Văn hóa & Truyền thông Nhã Nam.

- 15 Nguyễn Quốc Tuấn (2014), “Tiếp cận hệ thống về thực thể tôn giáo: một cách nhìn khác về tôn giáo”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3.
- 16 Nguyễn Quốc Tuấn (2014), “Triển khai lý thuyết thực thể tôn giáo”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 10(136).
- 17 Hoàng Minh Tường (2015), *Tục thờ thần Độc Cước ở một số làng ven sông biển, tỉnh Thanh Hóa*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
- 18 Hoàng Minh Tường (2017), *Tín ngưỡng thờ các vị thần biển tỉnh Thanh Hóa*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
- 19 Tinh uỷ - Hội đồng nhân dân – Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2004), *Địa chí Thanh Hóa* tập II *Văn hóa Xã hội*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
- 20 Lê Huy Trâm, Hoàng Anh Nhân (2001), *Lễ tục lễ hội truyền thống xứ Thanh*, Nxb Văn hoá Dân tộc.
- 21 Văn hóa Tùng Thư (Á Nam Trần Tuấn Khải phiên dịch) (1960), *Đại Nam Nhất Thống Chí - tỉnh Thanh Hóa, tập thượng*, tập số 4,5 Nhà Văn hóa Bộ Quốc gia Giáo dục xuất bản, bản PDF.
- 22 Viện Nghiên cứu Hán Nôm – Dương Thị The, Phạm Thị Thoa (dịch và biên soạn) (1981), *Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

#### Website: Tài liệu tra cứu qua mạng internet

1. Lê Gia Hân, *Chùa Yên Phú Hà Nội - Sự hỗn dung giữa Phật giáo và tín ngưỡng thủy thần*, [http://btgcp.gov.vn/Plus.aspx/vi/News/38/0/240/0/1685/Chua\\_Yen\\_Phu\\_Ha\\_Noi\\_su\\_hon\\_dung\\_giua\\_Phat\\_giao\\_va\\_tin\\_nguong\\_Thuy\\_than](http://btgcp.gov.vn/Plus.aspx/vi/News/38/0/240/0/1685/Chua_Yen_Phu_Ha_Noi_su_hon_dung_giua_Phat_giao_va_tin_nguong_Thuy_than) truy cập 11/5/2019
2. Nguyễn Hữu Thông (2016), “Thủy Long thần nữ” – Bà là ai?”, *Khoa học Đại học Văn hiến*, số 11.
3. <https://www.vhu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/qlkh/Th%E1%BB%A7y%20Long%20th%E1%BA%A7n%20n%E1%BB%AF%20-%20b%C3%A0%20l%C3%A0%20ai.pdf> truy cập ngày 07/5/2019
4. Nguyễn Thủy (2007), “Bờ biển: Mỏ vàng không lồ” theo Vietnamnet, link: [http://agro.gov.vn/vn/tID2530\\_Bo-bien-Mo-vang-khong-lo.html](http://agro.gov.vn/vn/tID2530_Bo-bien-Mo-vang-khong-lo.html) truy cập 22/9/2022.
5. Công Thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa <https://thanhhoa.gov.vn/portal/pages/dac-diem-dan-cu.aspx> truy cập 31/10/2021.
6. Theo NQ 368/NQ-UBTVQH14 ngày 19/4/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập thành phố Sầm Sơn trực thuộc tỉnh Thanh Hóa, bao gồm mười một đơn vị hành chính: trong đó có tám phường (Bắc Sơn, Trung Sơn, Trường Sơn, Quảng Tiến, Quảng Cư, Quảng Châu, Quảng Thọ, Quảng Vinh) và ba xã (Quảng Minh, Quảng Hùng, Quảng Đại). Đền Độc Cước thuộc phường Trường Sơn, nằm ở khu vực vùng ven biển. Sầm Sơn thuộc đô thị loại III và là điểm đến dành cho du khách trong và ngoài nước khi tới Thanh Hóa. <http://thanhhoa.gov.vn/portal/pages/print.aspx?p=9238> truy cập 17/8/2022.
7. <http://samson.thanhhoa.gov.vn/portal/Pages/2018-3-5/Khai-hoi-lang-Luong-Trung-Den-De-Linh-phuong-Trungkiyte.aspx> truy cập 18/8/2022.
8. <https://samson.thanhhoa.gov.vn/portal/Pages/2022-3-18/Tung-bung-le-hoi-Cau-phuc-Den-Doc-Cuoc-nam-2022yirno7.aspx> truy cập 18/8/2022.

**Abstract****WORSHIP WATER DEITIES IN THANH HOA PROVINCE:  
A CASE STUDY OF DOC CUOC DEITY IN SAM SON CITY****Pham Minh Phuong***Institute for Religious Studies,  
Vietnam Academy of Social Sciences*

The water deities are known as the primitive divine system of the Vietnamese. The belief and its rituals are associated with an agricultural society such as praying for rain, praying for crops, and associated with fishermen such as praying for calm waves, and asking for protection when people make a living on rivers and seas. The deity of Doc Cuoc in Sam Son, Thanh Hoa province is a water god. Besides, the god is also the embodiment of a human god in Nui village (Sam Son), a blessed god of the people according to the Vietnamese folk mind. Based on the approach of Religious Studies and Anthropology of Religion, the author mentions the belief of worshipping water deities of indigenous people, information about this type of belief through the worship of a water deity at Doc Cuoc Temple, Sam Son, Thanh Hoa.

**Keywords:** Water God; Doc Cuoc deity; Thanh Hoa; Vietnam.